

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **76/2019/HS - ST**
Ngày: 31/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Bùi Xuân Đăng**

2. Ông Đinh Quang Huân

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hương** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2019/HS- ST ngày 09/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST - HS ngày 17/5/2019 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN THỊ H, sinh năm 1979; HKTT: Tổ 14, phường T, thành phố H, Tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức T và bà Đinh Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/12/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội - có mặt tại phiên tòa.

2. TRIỆU ANH T, sinh năm 1991; HKTT: Xóm Đ, Thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Công Q và bà Bùi Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/12/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội - có mặt tại phiên tòa.

3. NGUYỄN VĂN Đ, sinh năm 1981; HKTT: Tổ 14 phường Đ, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới

tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị T; Tiền án: Ngày 24/4/2002 Tòa án nhân dân quận C, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Ngày 20/01/2011 Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: 04 tiền sự. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/12/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội - có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 13/12/2018, tổ công tác Đoàn công an C làm nhiệm vụ tại khu vực thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội phát hiện Triệu Anh T đang đi bộ ở ngõ 136, xóm C, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên trái của T có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá T cất giữ để mang bán cho Triệu Thị H (sinh năm 1991, địa chỉ: ngõ 136, xóm C, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội). Đây là lần thứ hai T bán ma túy cho H. Nguồn gốc số ma túy T mang bán cho H là do T mua của Nguyễn Thị H. T đã mua ma túy của H 5 lần. Các lần mua ma túy, H đều trực tiếp giao ma túy cho T tại nhà ở của T tại Ngõ 106, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội. Cơ quan Công an đã thu giữ tang vật và tạm giữ của T 01 điện thoại Xiaomi màu vàng.

Hồi 14 giờ 25 phút cùng ngày 13/12/2018, Tổ công tác – Đoàn công an C làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đ, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội phát hiện Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Đ đang đứng cạnh nhau có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Phát hiện lực lượng công an, H bỏ chạy vào nhà Triệu Anh T và ném 01 gói giấy lên mái ngói bếp nhà T thì bị cơ quan công an phát hiện thu giữ tang vật. Tại chỗ, H khai nhận gói giấy có kích thước 3x4cm, quấn băng dính đen, bên trong có 01 túi nilong chứa ma túy đá là của H và Nguyễn Văn Đ mang ma túy đi bán cho Triệu Anh T. H khai nhận, đây là lần thứ 5 H mang ma túy đến nhà của T để bán cho T; Đ khai đây là lần đầu tiên cùng H đi bán ma túy cho T. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và tạm giữ của H 01 điện thoại di động OPPO F9 màu tím đen, 01 điện thoại di động Nokia A105 màu xanh đen; tạm giữ của Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 29N1-409.19; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ và H tại tổ 14A, phường Đ, quận H, Hà Nội phát hiện và thu giữ: 01 cân điện tử hình bao thuốc lá Marlboro có dính tinh thể màu trắng để ở ngăn dưới cùng bên trái tủ quần áo ở trên gác xép.

Tại bản kết luận số 9453 ngày 21/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận như sau:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (bên ngoài được bọc bằng giấy ăn quấn băng dính màu đen) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 4,979 gam (Cơ quan giám định đã sử dụng để giám định hết 0,528 gam trong tổng số 4,979 gam, còn lại 4,451 gam hoàn lại cho cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T).

+ 01 cân điện tử hình bao thuốc có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận số 9408 ngày 19/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận như sau:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong thu giữ của Triệu Anh T là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,161 gam (Cơ quan giám định đã sử dụng để giám định hết 0,053 gam trong tổng số 0,161 gam, còn lại 0,108 gam hoàn lại cho cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T).

*** Tại cơ quan điều tra:**

- Nguyễn Thị H khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 13/12/2018, H đang ở nhà cùng với Đ thì H nhận được tin nhắn của M với nội dung “*đem cho thằng B 1 hộp 5*”. H hiểu là M bảo H mang bán cho B (tức Triệu Anh T nhà ở ngõ 106 xóm Đ, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội) 01 hộp ma túy. H đưa điện thoại cho Đ đọc tin nhắn. Đ lên gác xếp lấy chiếc cân đã nhặt được trước đó và dùng chiếc cân chia ma túy rồi cho vào túi nilong sau đó đưa lại cho H. H lấy giấy ăn màu trắng bọc gói ma túy lại. Sau đó, Đ cầm gói ma túy, lấy băng dính đen tiếp tục bọc ở bên ngoài rồi dính vào xe mô tô BKS 29N-409.19 và chở H mang ma túy giao cho T. Khi đến khu vực ngõ 106 xóm Đ, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội, Đ dừng xe lấy gói ma túy đưa cho H và đứng đợi ở đầu ngõ còn H đi vào trong ngõ nhà T để bán ma túy nhưng không gọi được T nên H quay lại chỗ Đ đang chờ thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ. Nguồn gốc số ma túy cơ quan công an thu giữ của H là H mua của người phụ nữ tên M. H không biết tên, địa chỉ của M do mỗi lần mua ma túy, M đều trực tiếp mang ma túy đến nhà giao cho H. Nguyễn Văn Đ không biết H mua ma túy của ai, H bán ma túy cho những ai vì Đ chỉ chở H đi còn H trực tiếp giao ma túy và nhận tiền của người mua. Toàn bộ số tiền bán ma túy, H đã chi tiêu hết và quay vòng vốn để mua ma túy của M.

- Nguyễn Văn Đ đã khai nhận: Đây là lần đầu tiên Đ cân, đóng gói và cùng với H đi bán ma túy cho Triệu Anh T thì bị cơ quan công an bắt quả tang. Ngoài ra, Đ không bán ma túy cho ai khác. Đ không biết H mua ma túy của ai, H đã bán ma túy cho những ai và H thu lợi từ việc mua bán ma túy như thế nào.

- Triệu Anh T khai nhận: Đây là lần thứ 2 T bán ma túy cho H. Lần thứ nhất, vào ngày 11/12/2018 tại nhà của H, T bán cho Hoa 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Nguồn gốc số ma túy là do T mua của Nguyễn Thị H với giá 300.000 đồng/ 01 gói về để sử dụng và bán lại. T đã mua của H tổng cộng 05 lần và mỗi lần mua T đều được H mang ma túy đến giao tại nhà của T ở thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội. T chỉ được lợi từ việc mua bán ma túy bằng hình thức T trích một ít ma túy ra sử dụng, phần còn lại mới mang bán cho người mua.

Đối với người phụ nữ tên M đã bán ma túy cho H, H khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của M nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng M để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với Triệu Thị H, người đã mua ma túy của T, quá trình điều tra xác định H không có mặt tại địa phương, hiện không rõ H ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến H để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với các vật chứng bao gồm: xe máy loại Wave BKS 29N1 – 409.19, 01 điện thoại OPPO màu đen, 01 điện thoại di động NOKIA màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại OPPO màu tím, 01 điện thoại NOKIA A105 màu xanh đen thu giữ của Nguyễn Thị H và 01 điện thoại Xiao mi màu vàng thu giữ của T liên quan đến hành vi mua bán ma túy của các bị cáo nên tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 75/CT - VKSTT ngày 08/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H, Triệu Anh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự ; Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Nguyễn Thị H, Triệu Anh T và Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H, Triệu Anh T; khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, xử phạt:

+ Nguyễn Thị H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù;

- + Triệu Anh T từ 07 năm đến 08 năm tù;
- + Nguyễn Văn Đ từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo;
- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 máy BKS 29N1 – 409.19, 01 điện thoại di động NOKIA màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại OPPO màu tím, 01 điện thoại NOKIA A105 màu xanh đen thu giữ của Nguyễn Thị H và 01 điện thoại Xiao mi màu vàng thu giữ của T.
- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Đ chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Ngày 13/12/2018, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Đ mang 4,979gam Methamphetamine bán cho Triệu Anh T tại Ngõ 136, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội; T đang mang 0,161 gam Methamphetamine để bán cho Triệu Thị Hoa tại ngõ 106 thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội thì bị tổ công tác Đoàn công an C phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Nguyễn Thị H đã 5 lần bán ma túy cho Triệu Anh T; Triệu Anh T 02 lần bán ma túy cho Triệu Thị H; Nguyễn Văn Đ lần đầu tiên cùng H đi bán ma túy cho T. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Triệu Anh T ra trước Tòa án để xét xử theo khoản 2 điều 251 với tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên”; Nguyễn Văn Đ theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình

sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo các bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo H là người khởi xướng việc mua ma túy về bán lại cho các con nghiện và trực tiếp tham gia bán cho Triệu Anh T 5 lần; Bị cáo T 02 lần bán ma túy. Do đó, mức hình phạt áp dụng với bị cáo H cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo T. Bị cáo Đ lần đầu tiên cùng H đi bán ma túy cho T nên Đ có vai trò thấp nhất trong vụ án.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường) nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo H, bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo Đ có 02 tiền án, 04 tiền sự đều đã được xóa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng» . Xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy thu giữ của các bị cáo có trọng lượng còn lại sau giám định 4,559 gam Methamphetamine là chất nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 29N1- 409.19 là của Nguyễn Văn Đ và được sử dụng để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại OPPO màu tím, 01 điện thoại NOKIA A105 màu xanh đen thu giữ của Nguyễn Thị H và 01 điện thoại Xiao mi màu vàng thu giữ của Triệu Anh T, các bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Chiếc điện thoại OPPO màu đen thu giữ của bị cáo Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với người phụ nữ tên M đã bán ma túy cho H, H khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của M nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng M để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Triệu Thị H, người đã mua ma túy của T, quá trình điều tra xác định H không có mặt tại địa phương, hiện không rõ H ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến H để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các Bị cáo Nguyễn Thị H, Triệu Anh T và Nguyễn Văn Đ phạm tội « Mua bán trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng: Khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H **09 (chín) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/12/2018.

*** Áp dụng:** khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Triệu Anh T.

Xử phạt: Bị cáo Triệu Anh T **07 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/12/2018.

*** Áp dụng:** khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ **06 (sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/12/2018.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy: 4,451gam Methamphetamine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H; 0,108 gam Methamphetamine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo Triệu Anh T; 01 cân điện tử có hình bao thuốc lá Marlboro thu giữ của Nguyễn Văn Đ;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 29N1- 409.19; 01 điện thoại di động NOKIA A105 màu đen (có kèm theo sim) thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại OPPO màu tím đen nhạt, 01 điện thoại

NOKIA A105 màu xanh đen (đều có sim kèm theo) thu giữ của Nguyễn Thị H và 01 điện thoại có chữ mi màu vàng (có sim kèm theo) thu giữ của Triệu Anh T.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Đ chiếc điện thoại di động OPPO màu tím đen đậm (có kèm theo sim)

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2019).

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T, Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài

